

Số: 318/2019/QĐST-HNGĐ

Dầu Tiếng, ngày 11 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 316/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1989; HKTT: Ấp I, xã C, huyện M, tỉnh Tây Ninh.

2. Ông Phan Anh K1, sinh năm 1979; HKTT: Khu phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị K và ông Phan Anh K1 đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề trong việc hôn nhân và gia đình.

[2] Việc thỏa thuận của bà Nguyễn Thị K và ông Phan Anh K1 được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị K trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Phan Đình T, sinh ngày 21/12/2005 và Phan Minh T1, sinh ngày 27/4/2011.

Ông Phan Anh K1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000 đồng (1.250.000 đồng/tháng/01 con) cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2019.

Kể từ ngày bà K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông K1 không cấp dưỡng số tiền trên đúng thời hạn thì hàng tháng ông K1 còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

Thỏa thuận này thay thế cho phần quyền nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự số 229/2019/QĐST-HNGĐ ngày 20/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng.

2.Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị K tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0032136 ngày 01/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THADS huyện Dầu Tiếng;
- UBND thị trấn Dầu Tiếng.
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thùy Linh